

HÓA ĐƠN ĐI CHỢ

Bữa ăn: Sáng - Trưa - Xế (Sáng - Trưa - Phụ - Xế)
Độ tuổi: Nhà trẻ (18 – 36 tháng)
Số trẻ: 37

Số tiền mỗi trẻ: 37,000

Thực đơn:
Sáng: Hủ tiếu bò kho, sả cây, hạt cà ri, cà rốt, xà lách búp
- Uống sữa Netsure
Trưa: Cơm trắng
- Tôm, thịt heo xào đậu cove, nấm đùi gà, hành ngò
- Canh chua thịt gà, bạc hà, giá, rau ôm, thơm, me, đậu bắp
Xế: Bánh Flan
Xế chiều: Miến cá diêu hồng, su su, bắp mỹ, cải bó xôi

Stt	Mã hàng	Tên thực phẩm	Khối lượng thực (g)	Đơn giá (đồng/100g)	Thành tiền (đồng)
	* CHỢ				
1	0695	Dầu thực vật Tường An	500	3,140	15,700
2	0494	Đường cát	300	3,880	11,640
3	0523	Nước mắm loại I	200	4,400	8,800
4	N0966	Muối Iot	200	740	1,480
5	0004	Gạo tẻ máy	2,000	2,560	51,200
6	0120	Hành lá (hành hoa)	50	5,250	2,625
7	0164	Rau mùi (ngò rí)	50	8,720	4,360
8	0119	Hành tím (hành củ tươi)	50	6,300	3,150
9	0185	Tỏi ta	50	7,460	3,730
10	N0755	Hủ tiếu	500	12,430	62,150
11	0089	Cà rốt	200	5,570	11,140
12	0165	Rau mùi tàu (ngò gai)	50	6,510	3,255
13	0172	Rau xà lách	100	5,990	5,990
14	N0754	Sả cây	50	2,840	1,420
15	0286	Thịt bò loại II	500	37,280	186,400
16	0052	Đậu cô ve (hạt)	200	6,620	13,240
17	0635	Nấm đùi gà	200	10,920	21,840
18	N0770	Thịt nạc dăm	800	18,800	150,400
19	0424	Tôm sú	700	36,540	255,780
20	0108	Bạc hà (Dọc mùng)	200	4,200	8,400
21	0118	Giá đậu xanh	200	2,730	5,460
22	0147	Quả me chua	50	4,940	2,470
23	0167	Rau ôm (ngổ)	50	4,830	2,415
24	N0772	Thịt ức gà	400	12,920	51,680

25	0038	Miến dong	400	5,390	21,560
26	N0779	Cải bó xôi	100	7,980	7,980
27	0180	Su su	200	3,260	6,520
28	N0799	Cá điều hồng phi lê	500	22,680	113,400
29	N0765	Đậu bắp	200	7,350	14,700
30	0226	Khóm (Dứa ta)	500	2,940	14,700
31	0457	Sữa bột toàn phần	637.92	20,500	130,774
32	0587	Bánh flan (Caramen)	1,184	14,750	174,640
Tổng cộng					1,368,999

Tổng tiền thực phẩm	1,368,999
Tổng chi phí khác	0
Tiền được chi trong ngày	1,368,999
Số dư đầu ngày	-1
Số dư cuối ngày	0
Suất ăn lũy kế từ đầu tháng	0
Tiêu chuẩn lũy kế từ đầu tháng	22,052,000
Tiền chi lũy kế từ đầu tháng	22,051,999

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

CẤP DƯỠNG

KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Huỳnh Lê

Trần Thị Khánh Ly

Ngô Thị Ngọc Lan